

Số: 460/QĐTN – ĐHKTYTHD

Hải Dương, ngày 25 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

"V/v công nhận tốt nghiệp cao đẳng chính quy – đợt xét tháng 8/2017"

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Căn cứ quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 12/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ quyết định số 1578/QĐ-BYT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ - BGD&ĐT ban hành ngày 15/8/2007 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành Qui định về tổ chức đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ – ĐHKTYTHD ban hành ngày 26/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương về việc ban hành Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ nghị quyết phiên họp Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 10/8/2017.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng chính quy cho 28 sinh viên (24 sinh viên khóa 2013-2016, 03 sinh viên khóa 2012-2015, 01 sinh viên khóa 2011-2014) thuộc các ngành: Điều dưỡng, Xét nghiệm y học, Kỹ thuật Hình ảnh y học, Phục hồi chức năng, Hộ sinh.

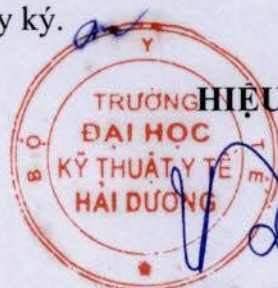
(Có danh sách kèm theo).

Điều 2: Các ông, bà Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo, phòng Tổ chức cán bộ, phòng Hành chính quản trị, phòng Công tác quản lý sinh viên, phòng Trang thiết bị, phòng Tài chính kế toán, phòng QLKH & HTQT, phòng Công nghệ thông tin, khoa Điều dưỡng, khoa Xét nghiệm, khoa Chẩn đoán hình ảnh, khoa Phục hồi chức năng, khoa Y và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu QLĐT.



HIỆU TRƯỞNG

TS.Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

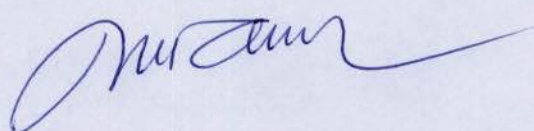
DANH SÁCH TỐT NGHIỆP
KHỐI CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
(Đợt xét tháng 8/2017)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐTN-ĐHKTYTHD ngày 25 tháng 8 năm 2017)

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Nơi sinh	TBC HT	Xếp loại TN
1	211061056	Phạm Công Hoàng	03/03/1993	01CD11GM	Bắc Giang	5.99	Trung bình
2	2110213059	Đỗ Thị Vân	26/05/1995	01CD13ĐD	Bắc Ninh	6.12	Trung bình khá
3	2110313012	Phạm Thị Hoài	08/02/1995	01CD13HS	Bắc Giang	6.5	Trung bình khá
4	2110313029	Đào Thị Ngọc	19/04/1994	01CD13HS	Hải Dương	6.25	Trung bình khá
5	2110313036	Vy Thị Thu Thảo	09/11/1995	01CD13HS	Phú Thọ	6.34	Trung bình khá
6	2110713005	Lê Văn Ca	07/02/1994	01CD13KTHA	Hải Dương	6.65	Trung bình khá
7	2110713017	Phạm Quang Hải	11/11/1995	01CD13KTHA	Hưng Yên	6.26	Trung bình khá
8	2110713019	Phạm Quang Hiệp	01/04/1995	01CD13KTHA	Hải Dương	6.17	Trung bình khá
9	2110713022	Ma Văn Hoàng	11/02/1995	01CD13KTHA	Tuyên Quang	6.46	Trung bình khá
10	2110713024	Đỗ Chí Huy	12/06/1995	01CD13KTHA	Hưng Yên	6.38	Trung bình khá
11	2110713043	Trần Mạnh Quân	14/10/1994	01CD13KTHA	Hưng Yên	6.3	Trung bình khá
12	2110713055	Nguyễn Đình Tình	20/08/1995	01CD13KTHA	Bắc Ninh	6.82	Trung bình khá
13	2110713063	Lê Văn Trường	04/05/1991	01CD13KTHA	Nam Định	7.33	Khá
14	2110713065	Vũ Văn Hà	15/10/1995	01CD13KTHA	Hải Dương	6.45	Trung bình khá
15	2110713066	Đặng Sơn Tùng	29/12/1995	01CD13KTHA	Hải Dương	6.49	Trung bình khá
16	2110113027	Nguyễn Thị Nhung	12/08/1994	01CD13NHA	Bắc Giang	6.27	Trung bình khá
17	2110113013	Nguyễn Thị Hà Huyền	06/11/1995	01CD13NHA	Hải Dương	6.55	Trung bình khá
18	2110813025	Nguyễn Bá Lộc	03/09/1995	01CD13VLTL	Thái Bình	6.39	Trung bình khá
19	2110513003	Phạm Đình Công	03/10/1993	01CD13XN	Hải Dương	6.14	Trung bình khá
20	2110513006	Lương Văn Duy	16/03/1994	01CD13XN	Hải Dương	6.11	Trung bình khá
21	2110513020	Hà Thị Giáng Hương	25/11/1995	01CD13XN	Sơn La	6.13	Trung bình khá
22	2110513022	Trần Thị Thu Hương	23/03/1995	01CD13XN	Vĩnh Phúc	6.1	Trung bình khá
23	2110513029	Nguyễn Khắc Long	14/03/1995	01CD13XN	Hưng Yên	6.44	Trung bình khá
24	2110513050	Phong Thị Thủy	20/04/1994	01CD13XN	TP Hà Nội	6.6	Trung bình khá
25	2110513053	Vũ Văn Tùng	05/01/1996	01CD13XN	Hải Dương	6.18	Trung bình khá
26	2110512063	Hoàng Thị Anh	22/03/1993	02CD12XN	Hà Nam	5.88	Trung bình
27	2110712076	Nguyễn Văn Tuấn	26/12/1994	02CD12KTHA	Bắc Giang	6.04	Trung bình khá
28	2110712089	Bùi Duy Ngọc	07/10/1994	02CD12KTHA	TP Hà Nội	6.13	Trung bình khá

Hải Dương, ngày 25 tháng 8 năm 2017

TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO



TS. Trần Thị Minh Tâm



HIỆU TRƯỞNG



TS. Đinh Thị Diệu Hằng